

**TÒA ÁN NH DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày 11-12-2020

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô.

Các Hội thẩm Nh dân:

1. Ông Bùi Quốc Thìn.
2. Ông Nguyễn Văn Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quang Bình, Thư ký Tòa án Nh dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Ph, tên gọi khác: B; sinh ngày 15/7/1995 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Dương T và bà Võ Thị B; có vợ là Lê Thị Xuân L (đã ly hôn), có 01 con là Dương Ngọc H, sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không; Nh thân: Năm 2011, bị Chủ tịch Ủy ban Nh dân huyện S ban hành Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2020; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Phan Thị Bích Xuân, Luật sư của Văn phòng Luật sư Phan Thị Bích Xuân, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Ph (sau đây viết tắt là Ph) là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15/02/2020, Ph đi đến Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy (loại ma túy đá). Sau khi mua ma túy của đối tượng tên là Nh (không rõ lai lịch) thì đến ngày 17/02/2020, Ph trở về thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thuê phòng tại nhà nghỉ Thiên Ân để ở và sử dụng ma túy vừa mua, sau đó chia nhỏ số ma túy còn lại thành 04 túi ma túy để đem về huyện L tiếp tục sử dụng.

Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 26/02/2020, khi Ph đang làm thủ tục xuất bến tại nhà ga Cảng Sa Kỳ (thuộc thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi) để về huyện S thì bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu Cảng S Phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Ph 04 (bốn) gói ni lông bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng, 03 (ba) điện thoại di động, 01 (một) bình bằng kim loại màu đỏ, 01 (một) ống (gọi là nỏ) thủy tinh, 01 (một) ba lô vải, 01 (một) giấy chứng minh Nh dân mang tên Dương Ph; số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) và một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 164/KLGD-PC09, ngày 28/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong 04 túi ni lông màu trắng gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 33,85 gam.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS, ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Bình Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Ph

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ph từ 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì chứa chất ma túy có khối lượng 33,67g, 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) bình đựng nước bằng kim loại màu đỏ, 01 (một) túi xách màu đỏ có 04 (bốn) ngăn kéo và 01 (một) cuộn băng keo màu đen; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo.

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ph thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Ph trình bày lời bào chữa: Hành vi nêu trên của bị cáo Ph đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay rất khó khăn, bị cáo sinh sống ở huyện đảo xa xôi nên thiếu hiểu biết pháp luật, bị cáo đang nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt (khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự), cụ thể là từ 06 đến 09 năm tù nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm quay về với gia đình.

Tranh luận với ý kiến của người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Bình Sơn cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này không thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, đối với các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thì đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng; do bị cáo không có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ph khai nhận hành vi phạm tội như mô tả trong cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Ph là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; ngày 26/02/2020, bị cáo Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine, là chất ma túy nêu trong danh mục kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ) với tổng khối lượng là 33,85 gam để sử dụng và không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Ph đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có Nh thân xấu, cụ thể năm 2011 bị Chủ tịch Ủy ban Nh dân huyện S ban hành Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và Nh thân của bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải bắt bị cáo chấp hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa

bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[5] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

[5.1] Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì chứa chất ma túy được niêm phong có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi số 164/PC09 (GD-2020), ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có khối lượng 33,67g.

[5.2] 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) bình đựng nước bằng kim loại màu đỏ; 01 (một) túi xách màu đỏ có 04 (bốn) ngăn kéo; 01 (một) cuộn băng keo màu đen là công cụ, phương tiện để bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5.3] 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo được bị cáo sử dụng liên hệ mua ma túy, hiện nay còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Bình Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn) và đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Ph dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ph có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đã viện dẫn nêu trên nên không đủ điều kiện để áp dụng, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Dương Ph 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/02/2020).

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

3.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì chứa chất ma túy được niêm phong có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi số 164/PC09 (GD-2020), ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có khối lượng 33,67g; 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) bình đựng nước bằng kim loại màu đỏ; 01 (một) túi xách màu đỏ có 04 (bốn) ngăn kéo; 01 (một) cuộn băng keo màu đen.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Dương Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- CQCSĐT, Bộ phận HSNV và NTG Công an huyện Bình Sơn;
- CCTHADS huyện Bình Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND huyện Lý Sơn (thay cho thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Đô

